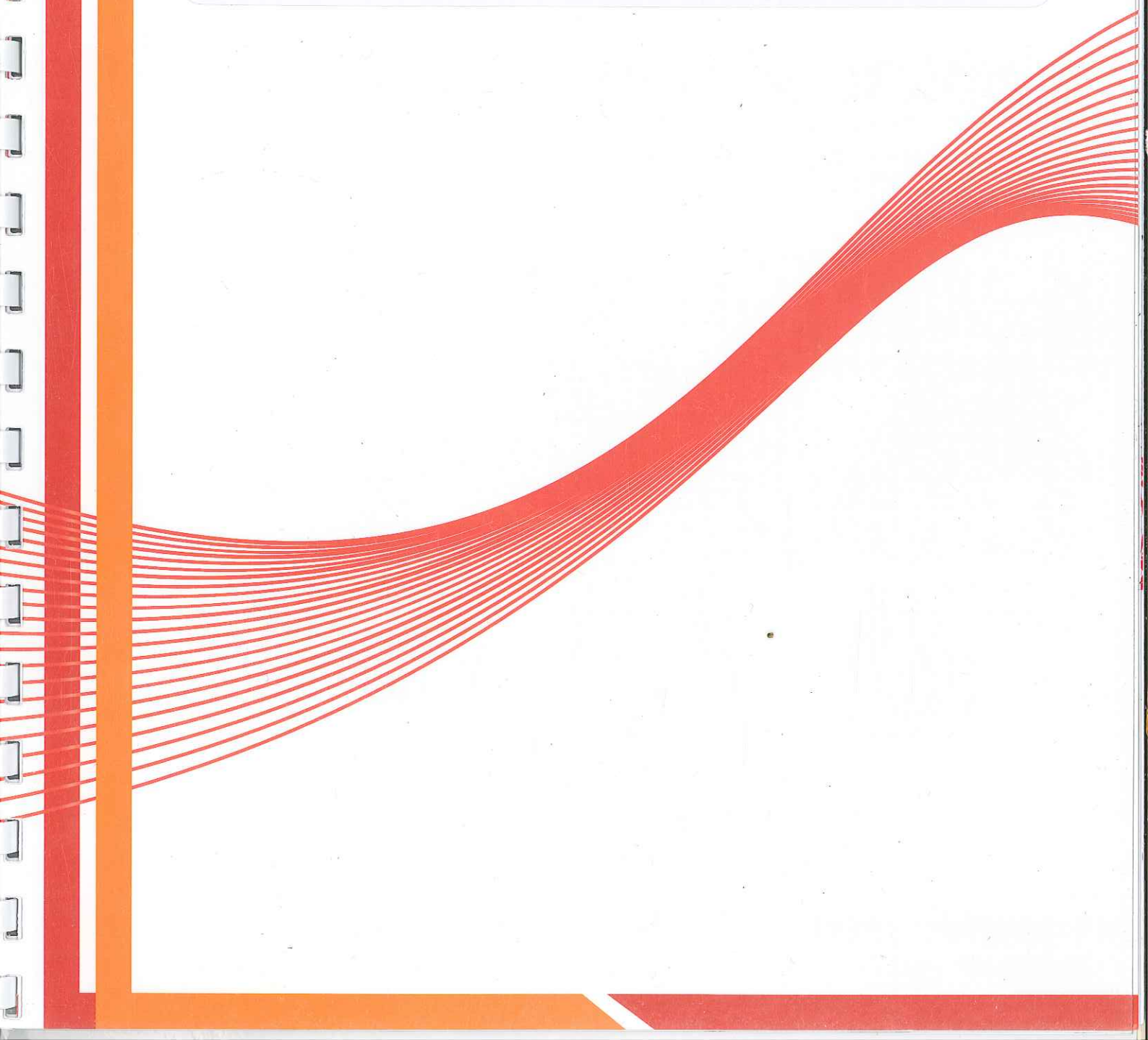




TRUNG TÂM HỖ TRỢ VÀ PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG THIỆN CHÍ

**Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán kết thúc vào
ngày 31 tháng 12 năm 2020**





Công ty TNHH Kiểm toán TTP
Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh

174/6 Trần Bình Trọng, Phường 3, Quận 5,
Thành phố Hồ Chí Minh.
0932345619 | ductionh@kiemtoanttp.com.vn
www.kiemtoanttp.com

Số: 20210413003

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Ban Giám đốc
TRUNG TÂM HỖ TRỢ VÀ PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG THIỆN CHÍ

Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính của TRUNG TÂM HỖ TRỢ VÀ PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG THIỆN CHÍ, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2020.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho báo cáo tài chính không có các sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

TRÁCH NHIỆM CỦA KIỂM TOÁN VIÊN

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải tuân thủ các quy tắc đạo đức nghề nghiệp, phải lập kế hoạch và thực hiện công việc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý rằng liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn chứa đựng các sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập đầy đủ các bằng chứng kiểm toán thích hợp về các số liệu và các thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán chuyên môn của kiểm toán viên về rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hay nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính một cách trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ của đơn vị. Việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá các chính sách kế toán đã được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính quan trọng của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho chúng tôi đưa ra ý kiến kiểm toán.

Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN VIÊN

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của TRUNG TÂM HỖ TRỢ VÀ PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG THIỆN CHÍ cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, phù hợp với các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và tuân thủ theo các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

TP.HCM, ngày 31 tháng 03 năm 2021



Nguyễn Đức Thịnh
Giám đốc chi nhánh
Giấy chứng nhận Đăng ký hành nghề Kiểm toán
Số: 3158-2020-133-01

Lê Thị Kim Ngân
Kiểm toán viên
Giấy chứng nhận Đăng ký hành nghề Kiểm toán
Số: 3131-2020-133-02



BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31/12/2020

Mã	KHOẢN MỤC	Năm 2020	Năm 2019
	TÀI SẢN		
	Tài sản cố định		
010	Tài sản cố định vô hình - Giá trị cửa hàng	-	-
014	Tài sản cố định vô hình - khác	-	41,338,000
028	Tài sản cố định hữu hình	-	-
028a	Khấu hao lũy kế	-	-
040	Tài sản tài chính (cho vay)	8,952,900,000	10,649,450,000
044	Tổng tài sản (I)	8,952,900,000	10,690,788,000
	Tài sản lưu động (II)		
050	Nguyên vật liệu, hàng hóa dở dang tồn kho	805,984,839	1,221,334,458
060	Hàng hoá tồn kho	-	-
064	Tiền ứng trước theo đơn đặt hàng	-	-
068	Trái quyền khách hàng và các TK liên quan khác	-	-
072	Các trái quyền khác	2,693,163,140	1,501,953,542
084	Tiền gửi ngân hàng	2,644,478,940	3,257,610,967
088	Tiền tại quỹ	7,414,887	9,468,340
092	Chi phí trả trước	-	-
096	Cộng II	6,151,041,806	5,990,367,307
110	TỔNG CỘNG (I+II)	15,103,941,806	16,681,155,307
	Vốn hoạt động		
120	Vốn xã hội hay cá nhân	6,243,542,392	6,243,542,392
124	Chênh lệch về đánh giá lại	-	-
126	Dự trữ pháp định	-	-
130	Dự phòng theo quy định	-	-
132	Dự trữ khác	-	-
134	Chuyển sang niên độ mới	9,108,492,915	11,586,912,636
136	Kết quả niên độ	(2,241,773,501)	(2,478,419,721)
140	Dự phòng theo quy định	-	-
142	Tổng vốn hoạt động (I)	13,110,261,806	15,352,035,307
	NỢ		
154	Dự phòng rủi ro và chi phí	-	-
156	Tiền vay và các khoản nợ liên quan	-	-
164	Tạm ứng và trả trước theo đơn đặt hàng	-	-
166	Phải trả nhà cung cấp và các khoản liên quan	-	-
172	Các khoản nợ khác	1,993,680,000	1,329,120,000
174	Lợi tức nhận trước	-	-
176	Cộng II	1,993,680,000	1,329,120,000
180	TỔNG CỘNG (I+II)	15,103,941,806	16,681,155,307

Bình Thuận, ngày 31 tháng 12 năm 2020

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Chân

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

Từ 01/01/2020 đến 31/12/2020



<u>Mã</u>	<u>Khoản mục</u>	<u>Năm 2020</u>	<u>Năm 2019</u>
	THU NHẬP		
70	Bán sản phẩm	960,377,000	1,752,904,300
	701 Bán sản phẩm	960,377,000	1,752,904,300
	703 Bán tài sản	-	-
71	Cung cấp dịch vụ	-	-
72	Đánh giá lại tài sản	-	-
74	Trợ cấp hoạt động	4,150,931,215	6,773,584,816
	741 Trợ cấp từ các nhà tài trợ	4,024,170,015	6,576,134,907
	778 Trợ cấp khác	126,761,200	197,449,909
76	Lợi nhuận từ hoạt động tài chính	631,349,365	548,967,565
	766 Chênh lệch tỷ giá ngoại tệ	41,893,176	-
	768 Lãi ngân hàng	5,160,189	7,190,065
	768a Lãi tín dụng	584,296,000	541,777,500
	Tổng thu nhập	5,742,657,580	9,075,456,681
	CHI PHÍ		
60	Mua vật liệu	1,188,602,384	1,687,574,857
	601 Mua nguyên liệu	1,128,606,319	1,605,129,340
	(*) Mua vật liệu khác, công cụ nhỏ	27,532,585	38,383,760
	606 Mua năng lượng	32,463,480	44,061,757
61	Chi phí dịch vụ	2,297,017,865	3,476,835,090
	613 Chi phí cư trú	174,362,200	161,304,805
	615 Chi phí sửa chữa, nhiên liệu	92,771,795	164,624,312
	617 Chi phí thực hiện các chương trình dự án	451,305,770	1,032,057,800
	617a Chương trình nâng cao năng lực học đường	29,165,000	423,317,610
	617b Chương trình hỗ trợ học bổng	1,150,165,200	1,123,032,000
	618 Chi phí khác	399,247,900	572,498,563
62	<i>Chi phí di chuyển và dịch vụ khác</i>	49,998,486	72,210,796
64	<i>Chi phí lương phải trả</i>	3,382,546,036	4,847,423,048
	64a Chi phí phải trả cho nhân viên	2,826,077,036	4,023,747,548
	64b Chi phí phải trả cho cộng tác viên	556,469,000	823,675,500
65	Chi phí quản lý khác	1,062,097,636	1,456,065,667
66	Chi phí tài chính	3,697,825	13,766,944
66a	Chi phí thanh lý tài sản	-	-
69	Chi phí chênh lệch tỷ giá	470,849	-
67	Chi phí khác	-	-
68	Chi phí khấu hao tài sản	-	-
	Tổng chi phí	7,984,431,081	11,553,876,402
	KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG	(2,241,773,501)	(2,478,419,721)
	Thuế thu nhập		
	Lãi/Lỗ	(2,241,773,501)	(2,478,419,721)

(*) Số cộng của TK 602,605

Bình Thuận, ngày 31 tháng 12 năm 2020

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Chân

**LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC & KỸ THUẬT TỈNH BÌNH THUẬN
TRUNG TÂM HỖ TRỢ VÀ PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG
THIỆN CHÍ**

Ngã hai, thôn Phú Sum, xã Hàm Mỹ - Hàm Thuận Nam - Bình Thuận ĐT/Fax: (0252 3899224)
Email: thienchi.hamthuannam@gmail.com www.thienchi.org

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH
Năm 2020**

1. Đặc điểm của đơn vị

Hình thức :Trung tâm hỗ trợ và phát triển cộng đồng Thiện Chí (gọi tắt TT Thiện Chí) là một Tổ chức xã hội, trực thuộc Liên hiệp các Hội khoa học và kỹ thuật tỉnh Bình Thuận theo quyết định số 165 QĐ/ LHH ngày 08 tháng 12 năm 2005.

Lĩnh vực hoạt động: Tư vấn, đào tạo và hỗ trợ phát triển nông thôn

Phạm vi hoạt động: Tỉnh Bình Thuận

2. **Hình thức tổ chức sổ sách**: Dùng phần mềm WBILAN của Công ty phần mềm kế toán COTE QUEST - FRANCE dùng để theo dõi quỹ tài trợ và hoạt động được ghi trong giấy phép số 165 QĐ/ LHH ngày 08 tháng 12 năm 2005.

3. **Các chỉ tiêu tài chính**:

Các chỉ tiêu tài chính dưới đây đã và đang được thực hiện tại Tỉnh Bình Thuận

3.1. Tài sản hoạt động

Tài sản bao gồm tất cả giá trị dụng cụ làm việc có giá trị lớn hơn 30.000.000 đồng. Từ năm 2016 Trung tâm Thiện Chí quyết định thanh lý toàn bộ tài sản cố định tại cơ quan có giá trị dưới 30.000.000đ và sẽ thanh lý toàn bộ tài sản tại các trung tâm vì tính do Trung tâm sẽ chuyển giao toàn bộ tài sản này cho các trường quản lý.

3.2. Khấu hao tài sản

Do tài sản tại cơ quan và tại các trung tâm vì tính năm 2016 đã thanh lý hết toàn bộ nên năm nay không thực hiện việc khấu hao nữa.

Tổng số tiền khấu hao năm 2020 là: Không phát sinh

3.3. Tình hình nhân viên

	Năm 2020	Năm 2019
Tổng số nhân viên (người) :	25	31
Tổng thu nhập của nhân viên (đ):	2.826.077.036	4.023.747.548
Bình quân thu nhập (đồng/người/tháng):	8.695.621	9.984.485

Chính sách tăng lương hàng năm vẫn không thay đổi. Tuy nhiên bình quân thu nhập năm 2020 giảm 13% so với năm 2019 là do ảnh hưởng của dịch Covid 19 tất cả nhân viên bị giảm 25% lương từ tháng 3 đến tháng 5 năm 2020. Năm 2020 áp dụng việc chi trả 33% tiền thâm niên từ trước năm 2016 vào sổ tiết kiệm cho nhân viên và BHXH 9% của năm 2020.

Trung tâm Thiện Chí có chính sách cho nhân viên mượn tiền quỹ bảo hiểm xã hội (không mượn quá 70% quỹ bảo hiểm xã hội của mình có) trả dần hàng tháng. Tổng số tiền nhân viên tạm ứng đến ngày 31/12/2020 là: 395.621.853 đồng.

Từ năm 2008, TT Thiện Chí đã tham gia chế độ BHXH cho toàn thể nhân viên.

3.4. Hoạt động tín dụng

Hoạt động cấp vốn vẫn được thực hiện tốt, tiền vốn hỗ trợ kinh tế được nâng lên tới mức tối đa là 10.000.000đ. Bên cạnh đó để tạo công ăn việc làm cho người dân, dự án cũng tiếp tục hỗ trợ cho các cá nhân được mượn tới mức tối đa là 20.000.000đ. Năm 2020, dự án tập trung vào



LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT TỈNH BÌNH THUẬN

chương trình hộ khó khăn cho mượn vốn không phí và có phí quản lý 0.5% từ vòng 3 trở lên cho những hộ có hoàn cảnh tương đối khá và có nhu cầu mượn vốn để chăn nuôi, trồng trọt hay buôn bán nhỏ.

Tình hình dư nợ tín dụng như sau: Tính đến ngày 31/12/2020 Trung Tâm Thiện Chí hiện có 2.593 hộ gia đình đang tham gia mượn vốn.

3.4.1. Cấp tín dụng

	Tổng cộng	Vay vốn TVL	Chương trình kinh tế
Tại ngày 31/12/2020	VND	VND	VND
	8.952.900.000		8.952.900.000
Đức Linh	4.079.500.000		4.079.500.000
Tánh Linh	3.370.800.000		3.370.800.000
Hàm Thuận Nam	1.502.600.000		1.502.600.000

3.4.2. Thu nhập từ hoạt động tín dụng năm 2020:

- Thu lãi từ tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn: 5.160.189 VND
 - Thu phí từ hoạt động tín dụng: 584.296.000 VND

3.4.3. Thu nhập khác

- Thu lãi từ tiền quỹ bảo hiểm 9% cho vay 15.207.000 VND
 - Thu khác: 111.354.200 VND

3.5. Chi phí cho hoạt động

Chi tiết các khoản chi trong năm 2020 như sau:

Nội dung chi phí		Số tiền (VNĐ)
1. Chi phí nguyên liệu:		1,128,606,319
1.1 Chi phí hàng thủ công	782,576,400	
1.2 Chi phí hàng xe đạp tre	346,029,919	
2. Chi phí vật liệu khác, công cụ nhỏ		27,532,585
2.1 Chi phí văn phòng phẩm	15,202,000	
2.2 Chi phí công cụ, dụng cụ quản lý	12,330,585	
2.3 Chi phí máy vi tính trường học		
3. Chi phí năng lượng:		32,463,480
3.1 Chi phí gaz, điện, nước	32,463,480	
4. Chi phí cư trú:		174,362,200
4.1 Chi phí thuê văn phòng, vật dụng văn phòng	174,362,200	
5. Chi phí sửa chữa, nhiên liệu:		92,771,795
5.1 Chi phí xăng xe và sửa chữa xe cho nhân viên công tác	92,771,795	

6. Chi phí đào tạo & dụng cụ, văn phòng phẩm		1,962,663,970
6.1 Chi phí ngày 31/05 (Ngày không hút thuốc lá)	7,000,000	
6.2 Chi phí tập huấn, họp nhóm hộ khó khăn	31,568,500	
6.3 Chi phí tập huấn cộng tác viên	9,034,000	
6.4 Chi phí tập huấn lớp nông nghiệp và thú y	3,066,400	
6.5 Chi phí tập huấn cộng tác viên, nhân viên		
6.6 Chi phí tham quan chương trình nông nghiệp		
6.7 Chi phí làm mô hình chương trình nông nghiệp	110,790,000	
6.8 Chi phí mua dụng cụ, con giống chương trình nông nghiệp	1,322,000	
6.9 Chi phí photo tài liệu tập huấn nông nghiệp	80,000	
6.10 Chi phí hội thảo mô hình, hội thi	-	
6.11 Chi phí vật liệu giáo dục	6,112,750	
6.12 Chi phí tập huấn y tế học đường	29,165,000	
6.13 Chi mua thiết bị cho trường học	7,280,000	
6.14 Chi phí thuốc và thuốc tẩy giun cho trường học	-	
6.15 Chi cấp học bổng	1,150,165,200	
6.16 Chi phí cho đối tác	44,052,500	
6.17 Chi phí đào tạo nhân viên	16,568,187	
6.18 Chi phí tập huấn QPN nhóm phụ nữ TVL		
6.19 Chi phí tập huấn đội kịch		
6.20 Chi phí mua thuốc hô hấp	1,200,000	
6.21 Chi phí mua thuốc tầm mùng chống bệnh sốt rét	-	
6.22 Chi phí hồ xí sạch cộng đồng	12,500,000	
6.23 Chi phí xử lý rác		
6.24 Chi phí kiểm toán	27,311,833	
6.25 Chi phí thẩm định mở rộng dự án	-	
6.26 Chi phí tập huấn phụ nữ	52,975,000	
6.27 Chi phí hỗ trợ bệnh, BHYT cho HKK	179,528,000	
6.28 Chi phí hỗ trợ rủi ro cây trồng, vật nuôi cho HKK	3,500,000	
6.29 Chi phí hỗ trợ nhà tình thương	149,000,000	
6.30 Chi phí cầu đường	15,200,000	
6.31 Chi phí thu gom bao nylon	-	
6.32 Tập huấn hàng thủ công	91,574,900	
6.33 Chi phí cho tình nguyện viên	13,669,700	
6.34 Tập huấn cho trung tâm vi tính		
6.35 Tài trợ trung tâm vi tính		
6.36 Chi phí lỗ bán tài sản		
6.37 Chi phí khấu hao tài sản		
6.38 Chi phí rủi ro tín dụng		
7. Chi phí khác:		67,219,900
7.1 Chi phí linh tinh	67,219,900	
8. Chi phí di chuyển và dịch vụ khác:		49,998,486
8.1 Chi phí vận chuyển	2,455,000	
8.2 Chi phí công tác nhân viên	21,228,833	
8.3 Chi phí điện thoại, fax, gửi thư	26,314,653	

CÁC HỒ SƠ

9. Chi phí nhân viên:		4,444,643,672
9.1 Chi phí lương nhân viên	2,455,728,166	
9.2 Chi phí lương và chi khác cho CTV	556,469,000	
9.3 Chi phí bảo hiểm tai nạn cho nhân viên	4,515,000	
9.4 Chi phí BHXH cho nhân viên	365,833,870	
9.5 Chi phí quản lý khác	1,062,097,636	
10. Chi phí tài chính:		4,168,674
10.1 Chi phí tài chính	3,697,825	
10.2 Chênh lệch tỷ giá	470,849	
11. Chi phí khác:		
11.1 Chi phí khác		
Tổng cộng		7,984,431,081

4. Nguồn vốn mượn

Năm 2020, Trung tâm Thiện Chí có mượn vốn từ Tổ chức Mekong Plus France không lãi suất để duy trì các hoạt động của Trung tâm

STT	Nguồn cho mượn	Số tiền
1	Tổ chức Mekong Plus France	664.560.000

5. Nguồn tài trợ

Các nguồn tài trợ nhận được năm 2020

STT	Tên Tổ Chức Tài Trợ	Tiền VNĐ
1	Nhận tài trợ từ NEXT, qua Mekong Plus	2.896.000.000
2	Nhận tài trợ từ SELAVIP, qua Mekong Plus	579.000.000
3	Nhận tài trợ từ tổ chức APABNBT, qua Mekong Plus	144.770.000
4	Nhận tài trợ từ Lãnh sự quán Mỹ	91.427.105
5	Nhận tài trợ cá nhân	137.651.000
6	Nhận tài trợ từ tổ chức Paris Bamboo	171.797.655
7	Nhận tài trợ từ tổ chức Give ASIA	3.524.255
	TỔNG CỘNG	4.024.170.015

Bình Thuận, ngày 31 tháng 12 năm 2020

Giám đốc



Nguyễn Văn Thân